

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thùy Hương.

Thư ký phiên họp: Bà Phùng Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 115/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 88/2021/QĐST - HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lê Thị Thùy L, sinh năm 1987

HKTT: Khu 8, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Hiện đang ở Cộng hòa liên bang Đức.

- Anh Trần Thái B, sinh năm 1977

HKTT: Phường M, thị trấn B, tỉnh Bắc Giang.

Hiện đang ở Cộng hòa liên bang Đức.

(Chị L và anh B đều đề nghị giải quyết vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Thị Bích H, sinh năm 1971

Địa chỉ: Khu M, thị trấn P, huyện N, tỉnh Phú Thọ - Là người được chị L ủy quyền nộp án phí, lệ phí theo quy định của pháp luật (Văn bản ủy quyền ngày 16/11/2021). (Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 10/11/2021 và các lời khai tiếp theo, chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B đăng ký kết hôn tại UBND huyện T, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, hai vợ

chồng sang Cộng hòa liên bang Đức sinh sống và làm việc. Vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng chênh lệch tuổi tác nên bất đồng quan điểm sống. Hiện nay, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B có hai con chung là cháu Trần Jolie Bảo A, sinh ngày 17/02/2016 và cháu Trần Celine Thuy A, sinh ngày 17/02/2016. Anh chị thống nhất sau khi ly hôn cả hai cháu Bảo A và Thuy A sẽ do chị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi hai cháu thành niên, có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết vắng mặt anh chị.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án tiến hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung việc dân sự: Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B; Về con chung: Giao hai cháu cháu Trần Jolie Bảo A, sinh ngày 17/02/2016 và cháu Trần Celine Thuy A, sinh ngày 17/02/2016 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Về tài sản chung, công nợ: Không xem xét, giải quyết trong vụ việc này; Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B mỗi người chịu 150.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B là công dân Việt Nam hiện đang sinh sống và làm việc tại Cộng hòa liên bang Đức. Chị Lê Thị Thùy L đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu 8, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Chị L và anh B thống nhất thỏa thuận yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ giải quyết việc công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết việc dân sự là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 29, khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 464, 469, 470 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết vắng mặt anh chị nên Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt chị L, anh B là đúng quy định tại khoản 4 Điều 207, khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B có xác nhận của Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Frankfurt Cộng hòa liên bang Đức, do đó xác định nội dung trong đơn là ý chí, nguyện vọng của chị L, anh B.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B đăng ký kết hôn tại UBND huyện T, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sang Cộng hòa liên bang Đức sinh sống và làm việc, chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng chênh lệch tuổi tác nên bất đồng quan điểm sống. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, việc thuận tình ly hôn của chị L và anh B là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam nên cần chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Từ những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, xác định chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B có hai con chung là cháu Trần Jolie Bảo A, sinh ngày 17/02/2016 và cháu Trần Celine Thuy A, sinh ngày 17/02/2016. Anh chị thống nhất sau khi ly hôn chị Lê Thị Thùy L sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu cho đến khi hai cháu thành niên, có khả năng lao động. Việc thỏa thuận về người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung giữa hai anh chị là tự nguyện, đảm bảo được quyền và lợi ích chính đáng của hai cháu nên cần được chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, công nợ: Chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 điều 37; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369, 370, 371, 464, 469 và Điều 470 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 123 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B.

[2] Về con chung: Công nhận thỏa thuận nuôi con giữa chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B. Chị Lê Thị Thùy L được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Jolie Bảo A, sinh ngày 17/02/2016 và cháu Trần Celine Thuy A, sinh ngày 17/02/2016 cho đến khi các cháu thành niên, có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Anh Trần Thái B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, công nợ:Chị Lê Thị Thùy L và anh Trần Thái B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị Thùy L phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0000126 ngày 27/12/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ (Do anh Nguyễn Hoài Nam nộp thay). Hoàn trả cho chị L 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí đã nộp.

Anh Trần Thái B phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự.

[5] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND huyện T;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Hương